

DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT GIẢI  
KỲ THI "HỌC SINH GIỎI LỚP 9" CẤP THÀNH PHỐ  
NĂM HỌC 2022 - 2023

(Theo Công văn số 1391/SGDDT-GDTrH ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

| STT | Họ và lót         | Tên    | Trường             | Ngày sinh |       |      | Lớp  | Đạt giải | Bộ môn    | Ghi chú |
|-----|-------------------|--------|--------------------|-----------|-------|------|------|----------|-----------|---------|
|     |                   |        |                    | Ngày      | Tháng | Năm  |      |          |           |         |
| 1   | Lâm Nhật          | Linh   | THCS Nguyễn Văn Tố | 05        | 04    | 2008 | 9/2  | Nhì      | Ngữ văn   |         |
| 2   | Lê Hoàng Minh     | Châu   | THCS Nguyễn Văn Tố | 04        | 09    | 2008 | 9/1  | Ba       | Ngữ văn   |         |
| 3   | Tô Nguyễn Xuân    | Anh    | THCS Nguyễn Văn Tố | 01        | 07    | 2008 | 9/5  | Ba       | Ngữ văn   |         |
| 4   | Lương Ngọc Tú     | Anh    | THCS Nguyễn Văn Tố | 02        | 04    | 2008 | 9/1  | Nhì      | Ngữ văn   |         |
| 5   | Phạm Ngọc Thanh   | Châu   | THCS Nguyễn Văn Tố | 20        | 06    | 2008 | 9/7  | Ba       | Ngữ văn   |         |
| 6   | Hoàng Hà Gia      | Linh   | THCS Nguyễn Văn Tố | 23        | 02    | 2008 | 9/7  | Ba       | Ngữ văn   |         |
| 7   | Đỗ Thiên          | Tâm    | THCS Nguyễn Văn Tố | 26        | 07    | 2008 | 9/9  | Nhì      | Lịch sử   |         |
| 8   | Cao Tuấn          | Kiệt   | THCS Nguyễn Văn Tố | 06        | 10    | 2008 | 9/9  | Nhì      | Tiếng Anh |         |
| 9   | Võ Minh           | Khánh  | THCS Nguyễn Văn Tố | 21        | 09    | 2008 | 9/2  | Nhì      | Tiếng Anh |         |
| 10  | Ngô Nguyễn Minh   | Tú     | THCS Nguyễn Văn Tố | 04        | 10    | 2008 | 9/5  | Nhì      | Tiếng Anh |         |
| 11  | Lê Ngọc Minh      | Trang  | THCS Nguyễn Văn Tố | 05        | 02    | 2008 | 9/2  | Ba       | Toán      |         |
| 12  | Lê Cát            | Minh   | THCS Nguyễn Văn Tố | 20        | 02    | 2008 | 9/6  | Ba       | Toán      |         |
| 13  | Trần Nhật         | Thành  | THCS Nguyễn Văn Tố | 15        | 08    | 2008 | 9/6  | Ba       | Vật lí    |         |
| 14  | Dương Phú         | Quang  | THCS Nguyễn Văn Tố | 18        | 10    | 2008 | 9/2  | Nhì      | Hóa học   |         |
| 15  | Lý Công           | Anh    | THCS Nguyễn Văn Tố | 4         | 8     | 2008 | 9/9  | Ba       | Hóa học   |         |
| 16  | Nguyễn Ngọc Minh  | Anh    | THCS Nguyễn Văn Tố | 15        | 8     | 2008 | 9/5  | Ba       | Hóa học   |         |
| 17  | Nguyễn Xuân       | Cường  | THCS Nguyễn Văn Tố | 3         | 2     | 2008 | 9/8  | Ba       | Hóa học   |         |
| 18  | Ngô Minh          | Đức    | THCS Nguyễn Văn Tố | 10        | 2     | 2008 | 9/4  | Ba       | Hóa học   |         |
| 19  | Huỳnh Thiên       | Bảo    | THCS Nguyễn Văn Tố | 22        | 1     | 2008 | 9/10 | Ba       | Hóa học   |         |
| 20  | Nguyễn Phúc       | Toàn   | THCS Nguyễn Văn Tố | 04        | 01    | 2008 | 9/4  | Ba       | Sinh học  |         |
| 21  | Trần Khánh        | Linh   | THCS Nguyễn Văn Tố | 12        | 03    | 2008 | 9/10 | Ba       | Sinh học  |         |
| 22  | Đặng Anh          | Thư    | THCS Nguyễn Văn Tố | 01        | 07    | 2008 | 9/9  | Nhì      | Sinh học  |         |
| 23  | Lê Khang          | Vy     | THCS Nguyễn Văn Tố | 20        | 08    | 2008 | 9/9  | Nhì      | Sinh học  |         |
| 24  | Tạ Bảo            | Son    | THCS Nguyễn Văn Tố | 27        | 02    | 2008 | 9/1  | Nhì      | KHTN      |         |
| 25  | Phạm Bùi Tâm      | Y      | THCS Nguyễn Văn Tố | 05        | 01    | 2008 | 9/1  | Nhì      | KHTN      |         |
| 26  | Lê Minh           | Phương | THCS Nguyễn Văn Tố | 28        | 02    | 2008 | 9/6  | Nhì      | KHTN      |         |
| 27  | Châu Phúc Thiên   | An     | THCS Nguyễn Văn Tố | 18        | 04    | 2008 | 9/10 | Ba       | KHTN      |         |
| 28  | Nguyễn Minh       | Huy    | THCS Nguyễn Văn Tố | 19        | 1     | 2008 | 9/6  | Nhất     | Tin học   |         |
| 29  | Lê                | Lâm    | THCS Nguyễn Văn Tố | 20        | 5     | 2008 | 9/3  | Nhất     | Tin học   |         |
| 30  | Nguyễn Huỳnh Minh | Triết  | THCS Nguyễn Văn Tố | 23        | 1     | 2008 | 9/5  | Nhì      | Tin học   |         |

